

Số: 5249 /QĐ - UBND

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”;

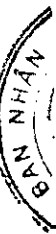
Căn cứ Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 29/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3652/TTr - SNV ngày 09 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025.



Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc sở, cơ quan tương đương sở; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, cơ quan tương đương sở, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND quận, huyện, thị xã; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;
- PCT TT Lê Hồng Sơn;
- VP UBTP: P.CVP Võ Tuấn Anh;
- Các phòng: NC, TKBT;
- Lưu: VT, NC, SNV(03), STC(03).

22043- 4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
* Lê Hồng Sơn



KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5249/QĐ-UBND ngày 15/12/2021
của UBND Thành phố Hà Nội)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng (viết tắt là ĐTBĐ), góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã (gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức viết tắt là CBCCCVC) chuyên nghiệp, có chất lượng, có năng lực phù hợp với vị trí việc làm, có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Thành phố Hà Nội, hoàn thành các nhiệm vụ và mục tiêu đặt ra tại Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 29/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025;

- Tăng cường ĐTBĐ nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCCVC đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; hoàn thành các nhiệm vụ và mục tiêu đặt ra tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục nâng cao toàn diện chất lượng, hiệu quả hoạt động ĐTBĐ CBCCCVC đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi nhiệm vụ công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp; gắn ĐTBĐ với nhu cầu và quy hoạch sử dụng lâu dài; có cơ chế khuyến khích CBCCCVC nữ, người dân tộc thiểu số học tập nâng cao trình độ, năng lực làm việc; tăng cường trách nhiệm và tạo điều kiện cho người đứng đầu cơ quan quản lý, người đứng đầu đơn vị sử dụng và bản thân CBCCCVC tham gia hoạt động ĐTBĐ một cách tích cực;

- Thực hiện Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 29/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025; Tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;

- ĐTBĐ nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCVN bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước và nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị và Thủ đô; thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chương trình ĐTBĐ ngoại ngữ cho CBCCVN; tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân CBCCVN trong việc ĐTBĐ nâng cao năng lực ngoại ngữ; đẩy mạnh hoạt động ĐTBĐ ngoại ngữ, gắn việc học ngoại ngữ đi đôi với thực hành, sử dụng ngoại ngữ thường xuyên, hiệu quả trong thực thi công vụ một cách phù hợp;

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong ĐTBĐ CBCCVN.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Đối với cán bộ, công chức

- Tiếp tục bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định về trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng - an ninh, tin học, ngoại ngữ. Đến năm 2021 có 100% cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý;

- Bảo đảm hàng năm ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ;

- 25% cán bộ, công chức (*thuộc đối tượng được quy định tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg*) dưới 40 tuổi được đào tạo, bồi dưỡng đạt trình độ trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

b) Đối với cán bộ, công chức cấp xã

- 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên, trong đó 100% công chức cấp xã có trình độ Đại học trở lên và chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm;

- Hàng năm, ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ;

- 100% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác;

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm;

- 20% cán bộ, công chức cấp xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã (*thuộc đối tượng được quy định tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg*) dưới 40 tuổi được đào tạo, bồi dưỡng đạt trình độ trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định.

c) Đối với viên chức

- 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; 100% viên chức giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm;

- Hàng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành;

- 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (*thuộc đối tượng được quy định tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg*) được đào tạo, bồi dưỡng đạt trình độ trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

d) Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- 100% đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động;

- Đại biểu được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

2. Rà soát, tổng hợp nhu cầu ĐTBĐ

a) Đối với Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ

Giao Sở Nội vụ xây dựng văn bản, biểu mẫu hướng dẫn các sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố rà soát nhu cầu để xây dựng kế hoạch ĐTBĐ CBCCVC của cơ quan, đơn vị báo cáo UBND Thành phố tổng hợp đánh giá thực trạng và đề ra các nhiệm vụ giải pháp cụ thể cho từng năm để xây dựng kế hoạch ĐTBĐ CBCCVC Thành phố từng năm theo kế hoạch báo cáo UBND Thành phố phê duyệt.

Thực hiện theo Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 29/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025, tiếp tục thực hiện Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;

b) Đối với Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Giao Sở Nội vụ xây dựng văn bản, biểu mẫu hướng dẫn các sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố rà soát, thống kê báo cáo đánh giá thực trạng và nhu cầu ĐTBĐ ngoại ngữ theo quy định của cơ quan, đơn vị đánh giá thực trạng và đề ra các nhiệm vụ giải pháp cụ thể cho cả giai đoạn và từng năm để xây dựng kế hoạch ĐTBĐ CBCCVC báo cáo UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

3. Nội dung bồi dưỡng

a) ĐTBĐ đối với CBCCVC đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức;

b) Bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm; bồi dưỡng kiến thức bổ trợ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm;

c) Bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ; ngoại ngữ chuyên ngành;

d) Bồi dưỡng đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế;

e) Cử CBCCVC đi ĐTBD ở nước ngoài theo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của Thành phố và các Bộ, ngành TW theo quy định;

f) Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ CBCCVC theo quy định;

g) Khuyến khích CBCCVC tự học và đào tạo trình độ phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Thủ đô;

h) Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả ĐTBD CBCCVC và phương hướng, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của những năm tiếp theo.

4. Chương trình bồi dưỡng

a) Đối với các chương trình ĐTBD đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt (*Chính phủ, các bộ, ngành và UBND Thành phố*). Tổ chức thực hiện theo quy định;

b) Đối với các chương trình ĐTBD theo yêu cầu, nhiệm vụ của Thành phố và theo thẩm quyền chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp xây dựng trình UBND Thành phố phê duyệt để tổ chức thực hiện;

c) Thực hiện việc bồi dưỡng cập nhật, tập huấn theo quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị và áp dụng theo chế độ hợp, hội nghị.

5. Về đào tạo sau đại học

- Thực hiện theo Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030” sau khi được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Tập trung đào tạo đối với ngành, chuyên ngành thuộc lĩnh vực trọng tâm của Thành phố.

6. Lập kế hoạch ĐTBD

Hàng năm, căn cứ các mục tiêu, yêu cầu và thực trạng năng lực, trình độ ĐTBD của CBCCVC để xây dựng kế hoạch; kế hoạch ĐTBD CBCCVC của các sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố theo đúng quy định báo cáo UBND Thành phố (*qua Sở Nội vụ*), tổng hợp lập kế hoạch ĐTBD CBCCVC báo cáo UBND Thành phố phê duyệt.

7. Kinh phí

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử

dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác ĐTBD CBCCVC và các Quyết định, Nghị quyết của HĐND, UBND Thành phố.

Kinh phí ĐTBD cán bộ, công chức và cán bộ công chức cấp xã do ngân sách nhà nước đảm bảo; kinh phí ĐTBD viên chức do viên chức, đơn vị sự nghiệp và các nguồn khác đảm bảo. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần phải tổng hợp nhu cầu kinh phí ĐTBD viên chức hàng năm để cân đối, giao kinh phí từ ngân sách theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện mở lớp

Các sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

9. Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng

a) Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong; các Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện, thị xã và các cơ sở ĐTBD của Thành phố có nhiệm vụ ĐTBD CBCCVC có trách nhiệm đảm bảo tỷ lệ giảng viên thỉnh giảng theo đúng quy định tại Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016;

b) Đối với các sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố được giao kế hoạch mở lớp, khi ký hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng phải có điều khoản quy định tỷ lệ giảng viên thỉnh giảng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016.

10. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Các sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm kiểm tra công tác ĐTBD CBCCVC theo thẩm quyền, đúng quy định;

b) Sở Nội vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác ĐTBD CBCCVC theo đúng quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai Kế hoạch này; tổng hợp bổ sung kế hoạch ĐTBD CBCCVC các năm (nếu có), hướng dẫn, tổng hợp kế hoạch ĐTBD CBCCVC hàng năm báo cáo UBND Thành phố phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo quy định;

b) Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện;

c) Tổ chức thực hiện các lớp ĐTBD được giao theo quy định;

d) Thanh tra, kiểm tra công tác ĐTBD CBCCVC;

đ) Tiến hành đánh giá sơ kết 03 năm, tổng kết 05 năm thực hiện và cả giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nội vụ.

2. Trách nhiệm Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- a) Hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng kinh phí ĐTBD CBCCVC;
- b) Phối hợp với Sở Nội vụ phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo từng năm và giai đoạn đảm bảo cho việc triển khai thực hiện kế hoạch;
- c) Kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện kinh phí ĐTBD CBCCVC theo quy định.

3. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của Thành phố

Chủ động về cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và phát huy mọi nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch được giao.

4. Trách nhiệm của các sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố

- a) Rà soát, tổng hợp, xây dựng kế hoạch ĐTBD CBCCVC hàng năm, báo cáo về công tác ĐTBD CBCCVC;
- b) Tổ chức thực hiện kế hoạch ĐTBD được giao theo quy định./.

